

THÔNG TIN KHOA HỌC

KHOA XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP CHẶNG ĐƯỜNG 65 NĂM ĐẦY TỰ HÀO

Đoàn Đình Kiên^a, Ngô Văn Quý^a, Trần Văn Sơn^a, Nguyễn Ngọc Linh^a, Phạm Thanh Tùng^a

^aKhoa Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội,
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Mở đầu

Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp là một trong 14 khoa của Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, có tiền thân là Khoa Xây dựng trường Đại học Bách khoa Hà Nội (1956-1966) và Khoa Xây dựng trường Đại học Xây dựng (1966-nay). Lịch sử của Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp (XDDD&CN) gắn liền với lịch sử của hai Khoa này.

1. Khoa Xây dựng trường Đại học Bách khoa Hà Nội (1956 – 1966)

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (ĐHBK) được thành lập vào tháng 10 năm 1956, lúc đầu gồm có 5 khoa hay còn gọi là Liên khoa, trong đó có Liên khoa Giao thông – Xây dựng, sau gọi là Khoa Xây dựng. Lãnh đạo Khoa gồm có thầy Lê Tâm, kỹ sư ở Pháp về nước năm 1946 là chủ nhiệm và thầy Nguyễn Sanh Dạn kỹ sư trường Cao đẳng Công Chính Đông Dương là phó chủ nhiệm. Trước đó thầy Dạn đã tham gia Ban chuẩn bị thành lập trường ĐHBK Hà Nội, đã lập kế hoạch sửa chữa nâng cấp 4 tòa nhà A, B, C, D của khu Đông Dương học xá cũ, đã thiết kế một hội trường chứa được 250 người gọi là hội trường 250. Sinh viên được chia thành 3 lớp: Giao thông, Xây dựng và Thủy lợi, khoảng 300 người. Sinh viên Khoa Xây dựng cũng như sinh viên trường ĐHBK Hà Nội nói chung đến từ 5 nguồn: Dự bị Đại học, Tú tài (lớp Đệ nhất), lớp Đệ nhị của các trường vùng tạm chiếm, lớp 9 Phổ thông vùng tự do và lớp Bổ túc công nông. Do trình độ chênh lệch nên sau năm thứ nhất khoảng 20% sinh viên phải thôi học.

Giảng viên (gọi là cán bộ giảng dạy) cho năm đầu tiên chỉ dạy các môn khoa học cơ bản là các thầy mới tốt nghiệp Đại học Sư phạm như thầy Vũ Huy Cự dạy Vật lý, thầy Tạ Văn Đĩnh, thầy Hồ Quỳnh dạy Toán, thầy Sinh dạy Hóa, v.v... Cuối năm có thêm các thầy Nguyễn Văn Đạo dạy Cơ học lý thuyết, thầy Lều Thọ Trình và thầy Nguyễn Y Tô dạy Sức bền vật liệu, v.v... Thầy Lê Tâm thời gian đầu trực tiếp dạy môn Hình học họa hình, về sau thầy dạy nhiều môn khác như Cơ học đất, Thủy văn. Thầy Dạn dạy môn Hình học họa hình, và các năm sau dạy Sức bền vật liệu (SBVL), Kiến trúc; ngoài ra thầy đã dịch và in typo giáo trình Hình học họa hình cho toàn trường. Một số môn chuyên môn của năm đầu và năm thứ hai thì Trường mời các kỹ sư, kiến trúc sư bên ngoài như Phạm Đình Biểu môn Vật liệu xây dựng, Hoàng Linh, Ngô Huy Quỳnh môn Kiến trúc. Thầy Bùi Trọng Lựu mới ở Pháp về dạy môn Trắc địa và Sức bền vật liệu. Từ sau 1957 bắt đầu có các thầy mới tốt nghiệp ở Trung Quốc về dạy các môn kỹ thuật cơ sở và chuyên môn: Lê Đỗ Chương (Vật liệu xây dựng), Lê Tiến Bình, Nguyễn Văn Hường (Cơ học kết cấu), Vũ Văn Tảo, Tôn Thất Hoàng (Thủy lực), Nguyễn Xuân Đặng

(Công trình thủy), Đỗ Quốc Sam, Phạm Sĩ Liêm (Kết cấu công trình), Đặng Hữu (Đường), Lê Văn Thường (Cầu), Dương Quang Thành (Cảng), Nguyễn Văn Quỳ (Cơ học đất), v.v.

Việc giảng dạy là theo chương trình của Liên Xô, ngay tên học của ngành đào tạo XDDD&CN cũng là theo cách đào tạo của Liên Xô. Do đó có một số chuyên gia Liên xô sang giúp Trường. Khoa Xây dựng có các phó giáo sư Yoxov về Kiến trúc, Melnikov về Cơ học kết cấu. Thời gian đầu trường ĐHBK Hà Nội còn rất thiếu thốn nhưng sinh viên Xây dựng đã được làm các thí nghiệm về Vật liệu xây dựng, về Sức bền vật liệu tại hai phòng thí nghiệm mới trang bị, đã được thực tập về công nghệ kim loại tại xưởng của Trường. Thực hiện phương châm giáo dục gắn với sản xuất, hàng tuần sinh viên có một buổi đi lao động. Lao động thường là việc đơn giản như thu dọn, đào đắp đất, nhưng cũng có những việc cần kiến thức như làm trắc địa (nhóm sinh viên Thủy lợi), dịch tài liệu tiếng Nga (nhóm sinh viên lớp Xây dựng). Khoa Xây dựng có một cơ sở sản xuất ống bê tông đúc sẵn do thầy Đỗ Quốc Sam phụ trách, nhân lực là sinh viên các lớp đến làm theo lịch.

Cuối năm 1958, trường ĐHBK Hà Nội cho tất cả sinh viên của 3 khóa 1, 2, 3 đi tham gia lao động tại công trường đại thủy nông Bắc Hưng Hải. Toàn trường là một Tổng đội do thầy Hoàng Xuân Tụy, Hiệu phó làm Tổng đội trưởng, mỗi khoa là một liên đội. Thầy Dạn làm Liên đội trưởng khoa Xây dựng, cùng ăn cùng nằm lán với sinh viên. Để tăng năng suất vận chuyển đất bằng xe lăn, thầy Bùi Trọng Lựu đã được Trường cử chỉ huy việc đặt tà vẹt và đường ray bằng gỗ.

Từ tháng 10 năm 1959, một sự thay đổi lớn về tổ chức của Khoa Xây dựng: hơn 30 sinh viên khóa 1 vừa học xong chương trình được Trường giữ làm cán bộ giảng dạy và phân về khoa Xây dựng. Các Bộ môn được hình thành và quây quần ở 3 tầng nhà D. Lúc đầu có các Bộ môn: Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Sức bền vật liệu, Cơ học kết cấu, Vật liệu xây dựng, Cơ học đất - Nền móng, Trắc địa, Kiến trúc, Thi công, Công trình bê tông cốt thép, Công trình Thép -Gỗ, Cầu, Đường, Thủy lực, Thủy văn, Công trình thủy; về sau dần dần tăng thêm các Bộ môn khác. Khoa Xây dựng cũng có một Xưởng mộc để sinh viên thực tập công tác mộc.



Hình 1. Các thầy Ban chủ nhiệm khoa: Lê Tâm, Nguyễn Sanh Dạn và Nguyễn Đình Công

Với lực lượng mới hùng hậu, Khoa Xây dựng đã có thể đóng góp lớn cho xã hội và cho chính trường ĐHBK Hà Nội. Năm 1960, cơ sở trường ĐHBK Hà Nội mới được xây dựng do Liên Xô giúp. Khoa Xây dựng đã góp nhiều công sức cho công trình này. Thầy Dạn là phó Trưởng ban kiến thiết có thầy Lê Kiều phụ giúp. Phụ trách thi công thì có thầy Lê Đỗ Chương là phó Chỉ huy trưởng công trường (chỉ huy trưởng tất nhiên là người của Bộ Kiến trúc), giúp thầy Chương có thầy Ngô Văn Quỳ. Một số thầy khác như Trương Thao, Nguyễn Kim Luyện, Nguyễn Đức Thiềm, Ngô Thế Phong, Đoàn

Định Kiến v.v. thì thiết kế quy hoạch, thiết kế các nhà ký túc xá (A1, A2, A3, v.v...) nhà ăn cán bộ, nhà ăn sinh viên, nhà C9 của khu học tập mới v.v... Đơn vị thiết kế của Khoa liên tục nhận hợp đồng với nhiều cơ sở bên ngoài, đã thiết kế các xưởng của nhà máy Cơ khí Trần Hưng Đạo, nhà máy Đức Mai Động, mỏ than Tây Khe Xím, trường Múa Việt Nam, trường Kịch Việt Nam, trường đại học Y Hà Nội.

Năm 1961-1962, trong cao trào thi đua của cả nước Sóng Duyên Hải, Gió Đại Phong, Trống Bắc Lí, Tổ công đoàn Công trình (gồm 4 Bộ môn Bê tông, Thép - Gỗ, Cầu, Đường) đã đăng kí thi đua và được công nhận là Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa, một trong 2 tổ LĐXHNCN đầu tiên của ngành Đại học. Vinh dự này mở đầu cho việc phấn đấu của các tổ khác của Khoa và của trường ĐHXD. Bốn trưởng bộ môn của tổ Công trình sau này trở thành những cán bộ cao cấp của nhà nước: thầy Đỗ Quốc Sam - Ủy viên trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch-đầu tư; thầy Đặng Hữu - Ủy viên trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học-công nghệ, Trưởng ban Khoa giáo; thầy Phạm Sĩ Liêm - Phó chủ tịch Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Xây dựng; thầy Lê Văn Thường, Vụ trưởng Bộ Đại học.

Về tổ chức của Khoa có nhiều thay đổi. Sau khi thầy Lê Tâm rời khỏi Trường năm 1962, thầy Dạn làm Trưởng khoa. Thầy Dạn đi thực tập ở Liên Xô năm 1964 thì thầy Phạm Duy Bình là Trưởng khoa. Các bí thư Liên chi Đảng lần lượt là thầy Nguyễn Xuân Trọng, thầy Lê Vạn. Các thầy trưởng bộ môn lần lượt đi nghiên cứu sinh, nhiều thầy mới ở Liên Xô, Trung Quốc về Khoa. Năm 1962, 25 sinh viên khóa 1 được Trường cho đi học tiếp ở Liên Xô đã tốt nghiệp trở về, làm tăng vọt số cán bộ giảng dạy của Khoa cả về số lượng và chất lượng. Do có đủ thầy hướng dẫn, lần đầu tiên sinh viên khóa 4 của Khoa được làm thiết kế tốt nghiệp. Tháng 4 năm 1963, một vinh dự lớn đối với Khoa Xây dựng và với cả trường ĐHBK Hà Nội là đã được đón Bác Hồ đến dự buổi bảo vệ đồ án tốt nghiệp của sinh viên lớp Xây dựng. Sinh viên Nguyễn Văn Chơn (sau này là Hiệu trưởng trường ĐHXD) và một nữ sinh được trình bày đồ án trước Bác, được Bác dặn dò và khen ngợi.

Từ khóa 1 đến khóa 4, Khoa Xây dựng chỉ có 3 ngành đào tạo chính là XDDD&CN, Thủy lợi và Cầu đường. Đến khóa 5 mở thêm lớp Thông gió, khóa 6 có thêm lớp Đô thị, lớp Máy xây dựng. Sau đó do điều kiện chiến tranh, không mở thêm các lớp mới, các ngành này chỉ được mở tiếp trong trường ĐHXD.



Hình 2. Thầy trò Khoa Xây dựng trong lễ phát động thi đua 1964

Năm 1963 cơ sở mới của Trường ĐHBK Hà Nội hoàn thành, Khoa Xây dựng và các Bộ môn chuyển sang nhà C3 và tầng 1 nhà B8 (các tầng trên là chỗ ở của các thầy). Nhà C3 có các Phòng thí nghiệm lớn của Khoa Xây dựng: Phòng thí nghiệm Công trình; Phòng thí nghiệm Vật liệu xây dựng; Phòng thí nghiệm SBVL; Phòng thí nghiệm Cơ học đất, riêng Phòng thí nghiệm Thủy lực ở nhà C6. Đó là những Phòng thí nghiệm lớn và hiện đại nhất trong nước thời bấy giờ.

Giữa năm 1965, bắt đầu có chiến tranh phá hoại, toàn Khoa rời Hà Nội đi sơ tán. Thời gian đầu ở huyện Việt Yên (Hà Bắc), khóa 6 được ra trường tại đây và không làm đồ án tốt nghiệp. Đến cuối năm, toàn Khoa đã chuyển lên vùng huyện Tràng Định – Lạng Sơn. Tại đây, thầy trò đã vào rừng chặt tre nứa, xây dựng lớp học, hội trường, nhà ở, tạo một cơ ngơi bề thế giữa núi rừng. Thầy Đỗ Quốc Sam phụ trách cơ sở này. Giúp cho UBND huyện Tràng Định, thầy đã chỉ đạo các bộ môn thiết kế và chỉ đạo thi công một con đường núi đi đến Thất Khê. Công trình chưa hoàn thành thì Khoa Xây dựng chuyển về Hà Bắc để thành lập trường ĐH XD.

2. Khoa Xây dựng trường ĐH XD (1966 – nay)

2.1. Giai đoạn ở các địa điểm sơ tán Hà Bắc và Hương Canh (1966 – 1983)

Trường ĐH XD được thành lập năm 1966 từ Khoa Xây dựng của ĐHBK Hà Nội tách ra. Khoa Xây dựng vẫn mang tên cũ nhưng thực tế chỉ có ngành XDĐD&CN. Hầu hết các Bộ môn đã chuyển sang các Khoa khác của Trường như Khoa Cầu đường, Khoa Thủy lợi, Khoa Kiến trúc Đô thị, Khoa Cơ bản (về sau Trường có thêm các Khoa khác như Máy xây dựng, Kinh tế, Tài chính, v.v. . .).

Khoa Xây dựng do thầy Đỗ Quốc Sam làm Trưởng khoa, gồm các Bộ môn: Kết cấu công trình (về sau tách thành 3 Bộ môn Công trình BTCT, Công trình Thép - Gỗ và Thí nghiệm công trình), Thi công, Vật liệu xây dựng, Thông gió - Cấp thoát nước. Sinh viên gồm các khóa 7, 8, 9 từ trường ĐHBK Hà Nội chuyển sang và khóa 10 là khóa sinh viên đầu tiên do trường ĐH XD tuyển. Văn phòng Khoa và các Bộ môn đóng ở thôn Tiểu Than, các lớp sinh viên ở tại các thôn xã lân cận như Cao Thọ, Xuân Dương, Chính Thượng v.v. . . đều thuộc huyện Gia Lương tỉnh Hà Bắc. Tại địa điểm mới, thầy trò lại tiếp tục đào hầm hào, mua vật liệu chở theo đường sông Đuống để dựng lớp học, nhà ăn. Tại thôn Tiểu Than, đã xây một nhà gạch, mái ngói dùm vì kèo thép tròn do Phòng thí nghiệm Công trình chế tạo. Trong nhà đặt một máy kéo nén 5 tấn chuyển từ Hà Nội để sinh viên làm thí nghiệm.

Việc dạy và học tại nơi sơ tán rất khó khăn. Hiệu bộ và các khoa nằm rải rác hai bên bờ sông Đuống, các thầy dạy khoa khác hoặc thầy khoa khác đến dạy đều phải đi rất xa hay vượt sông. Trò không có bàn ghế, không có bảng để vẽ đồ án. Tuy nhiên đã đào tạo trọn vẹn 4 khóa làm tốt nghiệp tại đây. Khóa 7 được đi thực tập, phục vụ sản xuất ở các cơ quan ngoài rồi trở về bảo vệ đồ án tốt nghiệp, đó là khóa đầu tiên được nhận bằng tốt nghiệp của Trường ĐH XD. Từ khóa 9, Khoa mở thêm một ngành đào tạo mới là ngành Kết cấu. Khóa 11, phối hợp với Khoa Cơ bản, mở thêm hai lớp SBVL và lớp Hình họa. Đến khóa 13 thì mở thêm 3 ngành mới: Vật liệu xây dựng, Cấp thoát nước và Thông gió - Cấp nhiệt.

Công tác nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất chiến đấu vẫn được quan tâm thực hiện. Các Bộ môn cử thầy tham gia nhóm nghiên cứu của Trường về cầu vượt sông như cầu dây, cầu ray; cử người vào Vĩnh Linh nghiên cứu làm cột cờ đầu cầu Hiền Lương; cử người tham gia Phòng thiết kế của trường, tiếp tục thiết kế các công trình phục vụ việc phòng không, sơ tán. Tiêu chuẩn thiết kế Kết cấu gỗ TCXD 44-70 được ban hành trong thời gian này có sự đóng góp quan trọng của các thầy trong Khoa. Trong hoàn cảnh cực kỳ thiếu thốn, các thầy đã đúc được một vỏ mỏng cong hai chiều bằng bê tông cốt thép để nghiên cứu thí nghiệm và cho sinh viên học tập.

Năm 1971, lũ lớn trên sông Hồng và sông Đuống làm vỡ đê một vài nơi nên các Khoa Xây dựng, Thủy lợi, Kinh tế ở huyện Gia Lương bị ngập lụt rất nặng. Thầy trò phải cùng với dân địa phương lên

đề ở, được tiếp tế lương thực thuốc men bằng thuyền máy. Do tổ chức tốt nên Khoa Xây dựng không bị thiệt hại về người và cứu được hầu như toàn bộ tài sản của Khoa. Cuối năm 1971, toàn Khoa chuyển về Hương Canh (Vĩnh Phú) là địa điểm mới của Trường.

Về Hương Canh, Khoa Xây dựng được bố trí ở một quả đồi gần với Khoa Kiến trúc, Cầu đường và Thủy lợi, với hai khóa sinh viên 12 và 13 (năm thứ tư và thứ năm), đồng thời tiếp nhận khóa 14 từ Ban Cơ bản. Khóa 12 bảo vệ tốt nghiệp tại Khoa giữa năm 1972. Ngày 10/9/1972, máy bay Mỹ ném bom hủy diệt trường, hơn 60 thầy, công nhân viên và sinh viên hy sinh. Trường ĐHXD phải một lần nữa đi sơ tán, Khoa Xây dựng sơ tán về xã Hồng Châu huyện Yên Lạc, các lớp vẫn tiếp tục học. Cuối năm 1972, Khoa Xây dựng được chia làm hai: Khoa Xây dựng và Khoa Vật liệu xây dựng – Kỹ thuật vệ sinh. Các Bộ môn Vật liệu xây dựng, Cấp thoát nước và Thông gió - Cấp nhiệt chuyển sang Khoa mới.

Sau Hiệp định Paris năm 1973, Trường ĐHXD trở lại Hương Canh, xây dựng lại cơ sở bị tàn phá. Khoa Xây dựng chuyển về tiếp thu cơ sở của Ban Cơ bản ở khu Chèm (xã Tiền Phong huyện Mê Linh), nhưng phải sửa chữa, xây dựng thêm nhà cửa. Khóa 14, gồm 3 ngành Xây dựng, Kết cấu và Công trình bảo vệ tốt nghiệp ở khu này. Khoa Xây dựng ở đây cho đến 1975 mới tập kết về Hương Canh với toàn trường.

Năm 1980 có sự thay đổi tổ chức của Trường. Khoa Cơ bản giải thể, chuyển các Bộ môn về các Khoa. Ba Bộ môn Cơ học kết cấu, SBVL và Cơ học lý thuyết chuyển về Khoa Xây dựng. Phòng Thí nghiệm công trình tách khỏi Bộ môn Thép-Gỗ trở thành Bộ môn Thí nghiệm công trình. Khoa Xây dựng gồm 7 Bộ môn, đồng thời có nhiều thầy của Khoa chuyển vào dạy trong miền Nam.

Trong các năm 1980-1981, nhiều thầy đã bảo vệ thành công luận án đặc cách Phó Tiến sĩ. Đây là những Phó Tiến sĩ đầu tiên được đào tạo ở Việt Nam, trong hoàn cảnh hết sức khó khăn thiếu thốn.

Thủ tướng Chính phủ có quyết định cho trường ĐHXD chuyển về Hà Nội từ tháng 10 năm 1975, Trường bắt đầu có một số cơ sở tại Cổ Nhuế. Việc chuyển trường chỉ thực hiện nhanh khi Bộ Đại học quyết định sát nhập trường ĐHXD Vừa học vừa làm vào trường ĐHXD tháng 11 năm 1980. Trường đã cử thầy Ngô Văn Quý là trưởng khoa Xây dựng lúc đó về làm trưởng Ban để tiếp quản toàn diện trường ĐHXDVHVL về tổ chức, đào tạo, cơ sở vật chất. 700 sinh viên của trường này đã được Khoa Xây dựng tiếp nhận đào tạo liên tục cho đến khi ra trường. Các cơ sở vật chất rải rác ở khu Đồng Tâm, Phúc Xá, Bách Khoa được quản lý và được xây dựng cấp tốc một số nhà để năm 1983 đón toàn bộ các Khoa và Hiệu bộ từ Hương Canh về Hà Nội.

Trong những năm ở Hương Canh, Trưởng khoa Xây dựng lần lượt là các thầy Đỗ Quốc Sam, Nguyễn Văn Đạt, Ngô Văn Quý, Ngô Thế Phong. Khoa Xây dựng đã có nhiều đóng góp cho Trường và cho xã hội.

Khoa đã cử các thầy dạy rất nhiều lớp đại học tại chức tại khắp các tỉnh miền Bắc, miền Nam; đào tạo nhiều khóa chuyên tu tập trung cho các địa phương, đặc biệt là cho Quân đội, Tổng cục Xây dựng kinh tế Bộ Quốc phòng. Năm 1976, Trường và Khoa cử các thầy vào tiếp thu lớp Xây dựng của trường Đại học Khoa học Huế. Năm 1987-1988, Khoa cho một đoàn sinh viên khóa 18 đi thực tập và thiết kế tốt nghiệp tại Viện Thiết kế tổng hợp TPHCM. Những việc này đã tạo ảnh hưởng tốt về trình độ và chất lượng đào tạo của thầy trò trường ĐHXD.

Các Bộ môn trong Khoa đã nghiên cứu thiết kế và chỉ đạo thi công nhiều công trình phục vụ chiến đấu như xưởng chế tạo và sửa chữa vũ khí ở Hang Sơn - Quảng Ninh; bể chứa nước của Hải quân ở Hải Phòng; nghiên cứu biện pháp nổ mìn vi sai để lấp hố bom tại sân bay dã chiến Hòa Lạc; nghiên cứu và thí nghiệm tấm lát cho sân bay dã chiến; thiết kế sửa chữa các công trình bị đánh phá tại Khu Gang thép Thái Nguyên.

Đặc biệt, các thầy Phạm Sĩ Liêm, Trương Tùng, Võ Văn Thảo và Hoàng Như Tăng đã chủ trì thiết

kế, thí nghiệm và thi công nhà lắp ghép tấm lớn đầu tiên ở Việt Nam. Từ ngôi nhà thí điểm 2 tầng trong khu tập thể ở trường ĐHBK Hà Nội năm 1970, đã được nhân rộng để xây hàng loạt nhà 5 tầng cho các khu chung cư như Văn Chương, Vĩnh Hồ, Trường Định, ... ở Hà Nội và một số khu ở Vinh, Hải Phòng.

Từ năm 1983, Khoa Xây dựng cùng toàn trường chuyển từ Hương Canh về Hà Nội.

2.2. Giai đoạn ở Hà Nội (1983-nay)

Thầy Ngô Văn Quý đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở ban đầu cho Trường ở Hà Nội, nhưng chưa thật đầy đủ cho các Khoa. Khoa Xây dựng do thầy Ngô Thế Phong và sau là thầy Nguyễn Mạnh Yên gặp khó khăn rất lớn là số sinh viên quá đông do có thêm các lớp Vừa học vừa làm nên không đủ lớp học và nhà ở. Khoa đã giải quyết bằng cách báo cáo trường thay đổi kế hoạch học tập, cho sinh viên các khóa đi thực tập, đi làm thiết kế tốt nghiệp ở nhiều địa phương. Các thầy tích cực đi xa để hướng dẫn sinh viên. Nhờ đó mà dần dần có đủ cơ sở để Khoa chuyển hoàn toàn về Hà Nội. Việc giữ đất không để bị dân lấn chiếm cũng là công tác quan trọng của thầy trò lúc đó.

Cuộc sống trong giai đoạn này của cả nước hết sức khó khăn. Các thầy bắt đầu tìm kiếm công việc làm thêm như thiết kế, xây dựng công trình. Khoa ủng hộ việc làm này, đã đứng ra kí một số hợp đồng, tạo công việc cho mọi người. Việc lớn đầu tiên Khoa nhận là việc phá dỡ ống khói của Nhà máy rượu, công việc đòi hỏi chuyên môn để đảm bảo an toàn. Khoa đã tổ chức việc thiết kế và xây dựng trọn vẹn công trình Phòng thuế của quận Hoàn Kiếm, bằng cách vay vật liệu của Trường để thi công.



Hình 3. Công trình LDSX đầu tiên của Khoa Xây dựng năm 1983 - Trụ sở Phòng Thuế quận Hoàn Kiếm

Bộ môn Thí nghiệm công trình có nhiều hoạt động trong thời gian này. Trước đây đã phối hợp với nhóm thiết kế nhà tấm lớn để thí nghiệm tấm tường và mối nối. Những công trình lớn mà Bộ môn đã tiến hành thí nghiệm có thể kể là Lăng Hồ Chủ tịch, Cung văn hóa Việt Xô, ba cầu lớn ở Hải Phòng (cầu Rào, cầu Niệm, cầu An Dương). Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học được Phòng thí nghiệm phối hợp với các Bộ môn thực hiện như: xà gỗ ứng lực trước, dầm ứng lực trước, sàn cầu kiện nhỏ, tấm mái lắp ghép. Sản phẩm được áp dụng ở nhiều nơi trong nước, và công nghệ được bán cho mấy địa phương như Hà Nội, Thanh Hóa.



Hình 4. Lãnh đạo trường ĐHXD và quận Hoàn Kiếm dự khánh thành công trình



Hình 5. Sản phẩm Phòng thí nghiệm (sàn lắp ghép cấu kiện nhỏ), áp dụng cho công trình

Từ 1982, Trường và Khoa cử một số thầy biệt phái tham gia ban lãnh đạo của Viện Kỹ thuật xây dựng Hà Nội, cùng nghiên cứu một loạt đề tài cho thành phố. Trong các năm 1983 - 1984, một số thầy đầu tiên của Khoa được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phong tặng học vị Phó giáo sư.

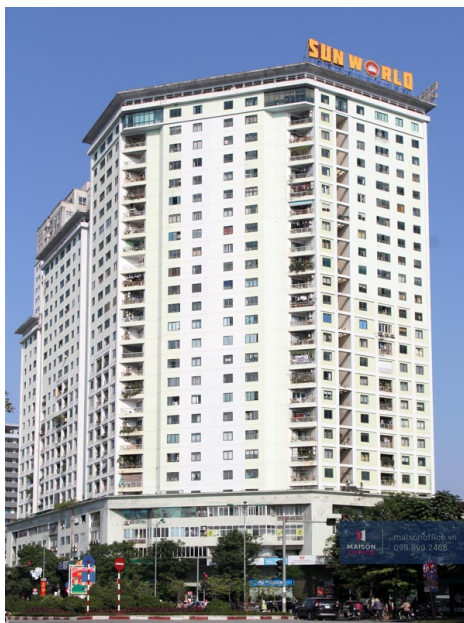
Việc thiết kế, thi công xây dựng các công trình của xã hội do các thầy ký hợp đồng ngày càng phát triển trong những năm sau đó. Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc này, Khoa đã xin thành lập một Trung tâm có tư cách pháp nhân để các thầy đưa hợp đồng về. Đầu năm 1988, Bộ Đại học quyết định cho thành lập Trung tâm nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật xây dựng, Bộ Khoa học công nghệ quyết định chức năng hoạt động của Trung tâm. Thầy Đoàn Định Kiến, Trưởng khoa lúc đó, là Giám đốc Trung tâm; thầy Trần Nhật Thành là Phó giám đốc. Rất nhiều công trình đã được xây dựng qua hợp đồng ký với Trung tâm. Về sau, Trung tâm được đổi tên thành Viện Kỹ thuật công trình xây dựng từ năm 2014.

Năm 1991, Công trình Hệ thống tải điện 500 kV Bắc Nam được khởi công. Thầy Đoàn Đình Kiến được Thủ tướng chính phủ chỉ định làm thành viên Hội đồng nhà nước kiểm tra và nghiệm thu công trình này. Rất nhiều công trình lớn của nước ta như Nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất, Tổ hợp Khí - Điện - Đạm Cà Mau, Trung tâm Hội nghị quốc gia, Nhà Quốc hội, ... đều có các thầy tham gia với tư cách chuyên gia của Hội đồng nghiệm thu nhà nước.

Từ năm 1991, nhiều thầy của Khoa Xây dựng đã được lần lượt phong chức danh khoa học Giáo sư. Số lượng Phó giáo sư tăng nhiều hàng năm.

Năm 1997, với sự chỉ đạo của thầy Trưởng khoa Nguyễn Đình Công, lần đầu tiên Khoa đã tổ chức lớp học bằng hai. Khoa đảm nhiệm việc lập chương trình, tổ chức kiểm tra và quản lý sinh viên. Sau đó các lớp bằng hai cho sinh viên toàn trường cũng được Khoa tổ chức đều đặn. Bắt đầu từ năm 1994, Trường và Khoa đã mở lớp XF là lớp kỹ sư xây dựng đào tạo bằng tiếng Pháp cho khóa 39. Đây là lớp đào tạo song ngữ đầu tiên của Trường trên khuôn khổ hiệp định ký kết với AUF. Kể từ đó tới nay lớp XF đã đào tạo được 28 khóa với rất nhiều sinh viên thành công. Loại hình đào tạo cấp bằng đại học thứ 2 cho người học đã có một bằng đại học được Trường giao cho Khoa tổ chức đào tạo thí điểm trong thời gian này (từ năm 1995) trước khi được Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy định quản lý chính thức vào năm 2001.

Năm 1999, Công ty CEF của thầy Đỗ Đức Thắng đã tặng Trường hệ vòm mái giềng trời nhà H2. Đây là hệ giàn thép ống nút cầu đầu tiên do người Việt Nam chế tạo và lắp dựng, có dự tham gia của sinh viên khóa 39 đi thực tập. Nhân kỷ niệm 35 năm thành lập Trường năm 2001, với sự phối hợp của Giám đốc Công ty Tư vấn ĐHXD (CCU) thầy Nguyễn Văn Khánh, thầy Đỗ Đức Thắng đã hoàn thành việc xây dựng kim tự tháp chân rộng 10 m đặt ở sân trường, thành một biểu tượng của Trường.



Hình 6. Tòa nhà M3 – M4 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội

Giai đoạn từ 1999 đến 2004 có một vài thay đổi tên gọi bộ môn còn tên gọi của Khoa vẫn dùng cả tên Khoa Xây dựng và Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp. Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp vẫn gồm 7 Bộ môn: Công trình BTCT; Công trình thép gỗ; Công nghệ và Tổ chức xây dựng; Thí nghiệm và Kiểm định công trình; Cơ học Lý thuyết; Sức bền VL; Cơ học kết cấu. Trong

giai đoạn này, Ban chủ nhiệm khoa gồm các thầy Lê Ngọc Hồng, Nguyễn Quang Viên và Lê Ngọc Chấn đã đẩy mạnh công tác đào tạo các lớp Bằng 2 và Liên thông. Từ năm 2001 đến 2010, Khoa Xây dựng vẫn đảm nhiệm việc tổ chức xét tuyển, xây dựng chương trình, lập thời khóa biểu học tập, quản lý đối với đào tạo lớp Bằng 2 XD. Trong thời gian này, khoa Xây dựng với nòng cốt là các thầy Ngô Thế Phong, Lê Ngọc Hồng, Phan Quang Minh, Đinh Chính Đạo, Lê Bá Huế và cán bộ bộ môn Công trình bê tông cốt thép đã tham gia tích cực trong công tác ứng dụng KHCN trong thực tiễn điển hình dự án nhà nhiều tầng đầu tiên của Hà Nội như Tháp VinCom 1, khu nhà nhiều tầng tại Nguyễn Chí Thanh, Chung cư cao tầng tại khu Trung Hòa Nhân Chính... tạo uy tín lớn của khoa, trường trong lĩnh vực xây dựng. Bộ môn TN&KĐCT cũng hoạt động mạnh trong lĩnh vực kiểm định chất lượng như kiểm định hiện trạng Cầu chùa Vẽ, kiểm định chất lượng công trình Trung tâm hội nghị quốc gia.

Năm 2004, Khoa Xây dựng thống nhất sử dụng tên gọi là Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp trên các văn bản của khoa. Giai đoạn 2004 - 2009, thầy Nguyễn Quang Viên là trưởng khoa và bổ sung thầy Trần Văn Sơn làm Phó trưởng khoa. Đào tạo liên thông cũng bắt đầu được thực hiện từ giai đoạn này (từ năm 2005). Đến nay đã có 13 khóa liên thông được cấp bằng KS. Từ khoảng năm 2007, Nhà trường tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn về hoạt động xây dựng như các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu v.v... Nhiều giảng viên của khoa có kinh nghiệm thực tiễn hoạt động xây dựng, đủ năng lực dạy nghiệp vụ theo quy định đã tham gia giảng dạy, như các thầy: Nguyễn Quang Viên, Lý Trần Cường, Nguyễn Đình Thám, Trần Văn Sơn, Phạm Đức Toàn ... Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ được mở liên tục, thu hút nhiều sinh viên đã ra công tác tại các cơ quan xây dựng và các đối tượng khác tham gia học để được cấp chứng chỉ. Các hoạt động trên đã góp phần nâng cao uy tín, vị thế của khoa, của trường. Công tác tư vấn thiết kế vẫn tiếp tục phát triển đặc biệt là các công trình thép như Tháp truyền hình VH.140 Chăm Pa Sắc (Lào), nhà thi đấu, cung thể thao tỉnh Nam Định do thầy Nguyễn Quang Viên, Trần Mạnh Dũng cùng các thầy cô bộ môn Công trình Thép gỗ thực hiện.

Từ năm 2009, thầy Phan Quang Minh thay thầy Nguyễn Quang Viên làm trưởng khoa, thầy Vũ Hoàng và Trần Văn Sơn sau đó là Phạm Đăng Khoa là phó khoa. Năm 2010, đề án đào tạo kỹ sư Anh ngữ phê duyệt đây là tiền đề cho sự hình thành khối XE của Khoa. Hiện nay, khối XE là một khối đào tạo mạnh và chất lượng cao, có uy tín với xã hội. Khoảng 450 kỹ sư được đào tạo từ chương trình này được các doanh nghiệp xây dựng đánh giá cao về trình độ và khả năng hội nhập. Trong thời gian này quá trình hội nhập quốc tế của Khoa cũng được đẩy mạnh điển hình là các hoạt động hợp tác về xây dựng chương trình đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường khối xây dựng tại Pháp (INSA de Lyon, ENTPE, CHEC...), Nhật (Saitama), Thái Lan (Thamasat), Úc (Melbourne). Thầy Phan Quang Minh được mời làm thành viên của Hiệp hội nhà nhiều tầng thế giới - CTBUH. Giai đoạn này cũng là giai đoạn đánh dấu cho sự kết hợp trở lại giữa Khoa với các doanh nghiệp trong công tác hướng nghiệp và cơ hội việc làm cho sinh viên.

Trong giai đoạn 2014 - 2019 đánh dấu một giai đoạn có nhiều thay đổi và phát triển. Trưởng khoa nhiệm kỳ 2014 - 2019 là thầy Nguyễn Ngọc Linh, các Phó Trưởng khoa là thầy Vũ Hoàng, thầy Phạm Thanh Tùng và thầy Nguyễn Mạnh Tuấn. Chi Bộ Khoa Xây dựng nhiệm kỳ 2015 - 2020 với Bí thư chi bộ là thầy Nguyễn Ngọc Linh và Phó Bí thư chi bộ là thầy Trần Minh Tú. Phát huy truyền thống đoàn kết, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp không ngừng lớn mạnh với đội ngũ giảng viên được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn cao, là đơn vị luôn dẫn đầu trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Trong giai đoạn này, mặc dù công tác tuyển sinh ở nhiều ngành nghề gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên, Khoa Xây dựng luôn vẫn là một trong những đơn vị có quy mô tuyển sinh lớn trong trường. Nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn này là nâng cao chất lượng dạy và học, bên cạnh đó tiếp tục điều chỉnh, phát triển về chất lượng các lớp song ngữ XE, XF. Với phương châm song hành cùng



Hình 7. Trao đổi sinh viên với Trường NTU - Singapore

doanh nghiệp, Ban chủ nhiệm khoa đã chủ động kết nối với các doanh nghiệp xây dựng có uy tín trong và ngoài nước như Tập đoàn thép JFE, tập đoàn Conteccon, Hòa Bình, Delta... Rất nhiều sinh viên đã có cơ hội thực tập, trải nghiệm và có việc làm tốt sau khi ra trường. Bên cạnh đó trong năm 2020, Khoa XDDD&CN được Tekla công nhận là Trung tâm đào tạo ủy quyền đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam.

Với sự lớn mạnh không ngừng về chất lượng và số lượng, tháng 01/2016 Đảng bộ bộ phận Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp nhiệm kỳ 2015 - 2020 được thành lập trên cơ sở Chi bộ Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp. Bí thư Đảng bộ bộ phận là thầy Nguyễn Ngọc Linh và Phó Bí thư đảng bộ bộ phận là thầy Trần Minh Tú. Các tổ đảng trong khoa được phát triển thành sáu chi bộ trực thuộc và các bí thư chi bộ đầu tiên là Chi bộ bộ môn Công trình Thép - gỗ, Bí thư là thầy Nguyễn Ngọc Linh, Chi bộ bộ môn Công trình bê tông cốt thép, Bí thư là cô Đoàn Thị Quỳnh Mai, Chi bộ bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng, Bí thư là thầy Nguyễn Mạnh Tuấn, Chi bộ bộ môn Sức bền vật liệu và cơ lý thuyết, Bí thư là thầy Trần Minh Tú, Chi bộ bộ môn Cơ học kết cấu, Bí thư là thầy Nguyễn Xuân Thành và Chi bộ bộ môn Thí nghiệm và Kiểm định công trình, Bí thư là thầy Nguyễn Trung Hiếu.

Tháng 7/2019 thầy Nguyễn Ngọc Linh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Phòng Tổ chức Cán Bộ, thầy Trần Minh Tú được giao Phụ trách Khoa Xây dựng. Tháng 8/2019 thầy Trần Minh Tú được giao phụ trách Đảng bộ bộ phận Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp.

Năm 2018, đề án đào tạo Chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng tiếp cận CDIO (XDC) được Trường chấp thuận và năm 2019 đánh dấu lần đầu tiên tuyển sinh cho khối ngành này. Khối XDC đang được phát triển nhanh về số lượng và được đánh giá là chương trình đào tạo có tiềm năng. Đến năm 2021 số sinh viên đang được đào tạo của chuyên ngành là hơn 400 sinh viên.

Bên cạnh công tác Đảng và đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học trong nhiệm kỳ này cũng có những thay đổi lớn để phù hợp với định hướng phát triển thành Đại học nghiên cứu của Trường. Các thành viên trẻ trong khoa không ngừng tự phát triển khả năng tự đọc, tự nghiên cứu của bản thân nên đội ngũ cán bộ nghiên cứu của khoa vẫn phát triển tốt. Có thêm 2 GS và 18 PGS được công nhận trong nhiệm kỳ này. Đặc biệt trong thời gian này số công bố quốc tế của Khoa có sự tăng trưởng rất

tốt, chiếm khoảng 25-30% của toàn trường. Có những thành viên có chỉ số H thuộc nhóm cao trong trường và ngành xây dựng như thầy Trần Minh Tú, Phạm Thái Hoàn hay tham gia vào ban biên tập tạp chí quốc tế có uy tín cao trong lĩnh vực như thầy Đàm Xuân Thái (Tạp chí Hiệp hội Bê tông Hoa Kỳ - ACI Journal). Thầy Nguyễn Hoàng Giang được tin nhiệm giới thiệu vào vị trí thư ký Hội đồng Giáo sư liên ngành Xây dựng – Kiến trúc.

Trong lĩnh vực tư vấn thiết kế và giám sát, lực lượng trẻ của khoa ngày càng tiếp cận một tầm cao mới với những công trình có quy mô quốc tế như Tháp Eco-Green 69 tầng (TP Hồ Chí Minh), Tháp Vietinbank 68 tầng (Hà Nội), Cung Quy hoạch - hội chợ và triển lãm tỉnh Quảng Ninh...



Hình 8. Cung Quy hoạch, hội chợ và triển lãm tỉnh Quảng Ninh



Hình 9. Nhóm thiết kế Tòa tháp Eco-Green

Tháng 02/2020 thầy Phạm Thanh Tùng được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp nhiệm kỳ 2019 - 2024. Phó trưởng khoa là thầy Trần Minh Tú và thầy Nguyễn Mạnh Tuấn. Tháng 4/2020, thầy Phạm Thanh Tùng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng bộ bộ phận Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Phó bí thư Đảng bộ bộ phận là thầy Vũ Anh Tuấn.

3. Thay lời kết

Trải qua 65 năm hình thành và phát triển, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp đã phát triển được một đội ngũ cán bộ đông đảo gồm 118 giảng viên cơ hữu, 10 giảng viên kiêm nhiệm công tác lãnh đạo tại Ban giám hiệu, các phòng ban và 31 giảng viên thỉnh giảng, chịu trách nhiệm quản lý đào tạo thường xuyên khoảng 4000 sinh viên. Chất lượng của đội ngũ cán bộ cơ hữu ngày càng được hoàn thiện với 100% giảng viên có trình độ ThS trở lên trong đó có 2 GS, 18 PGS và 31 TS. Đảng bộ bộ phận với 100 Đảng viên luôn là một đảng bộ trong sạch và vững mạnh. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển của mình, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp vẫn luôn thể hiện vai trò là một đơn vị đoàn kết, vững mạnh và có tinh thần vươn lên, cập nhật với tri thức mới cũng như ứng dụng công nghệ hiện đại vào trong giảng dạy và thực tiễn của Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Lời cảm ơn

Bài viết có sử dụng thông tin từ một số tài liệu: Trường Đại học Xây dựng 50 năm hình thành và phát triển 1966 - 2016; Nhà giáo nhân dân Nguyễn Sanh Dạn, Tưởng rằng đã quên của thầy Lê Tâm, Vui buồn cuộc sống của thầy Nguyễn Đình Cống. Ngoài ra, bài viết cũng được hỗ trợ thông tin từ các thầy Nguyễn Mạnh Yên, Hoàng Như Tăng, Hoàng Văn Quang, Đỗ Đức Thắng, ...